TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2-THANH HOÁ

Bản án số: 05/2025/HSST
Ngày 13 - 08- 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh P

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2- THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân

1. Bà Lê Thị Phương - Nghề nghiệp: Giáo viên

2. Ông Đặng Ngọc Bình- Nghề nghiệp: Giáo viên

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Phùng Minh Thắng - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 2- Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Lê Xuân Thu – Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2-Thanh Hóa; Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2025/HSST ngày 01/07/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2025/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2025;

Họ và tên: **Bùi Sỹ H**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 21/4/2009.

CCCD số: 038209002674; Cấp ngày 06/10/2023

Nơi cư trú:tHÔN p, xã L, tỉnh Thanh Hóa

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Sỹ An (đã chết) và bà Phạm Thị T. Gia đình có hai anh em bị cáo là con thứ hai, chưa có vợ con.Tiền án; Tiền sự: Không. Bị cáo bị ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Phạm Thị T, sinh năm 1978 là mẹ đẻ (vắng mặt). Nơi cư trú:tHÔN p, xã L, tỉnh Thanh Hóa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Khắc Hải – Trợ giúp viên pháp lý-Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hoá

Người bị hại: Anh Bùi Văn P , sinh năm 1985 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn Chính Trung,xã L, tỉnh Thanh Hóa.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan: Chị Đỗ Thị Huyền T , sinh năm1991- vợ anh P (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn Chính Trung,xã L, tỉnh Thanh Hóa.

Người làm chứng: Chị Bùi Thị S , sinh năm 1961(có mặt).

Nơi cư trú: Thôn Chính Trung,xã L, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau;

Ngày 04/5/2025 Bùi Sỹ H đến nhà bạn là Hoàng Văn Vinh ở tổ dân phố Chính Trung, thị trấn Tân Phong huyện Quảng Xương nay là thôn Chính Trung,xã L, tỉnh Thanh Hoá chơi ngủ lại qua đêm. Do không có tiền tiêu xài nên nảy sinh ý định đi xem có nhà ai sơ hở để trộm cắp. Bị cáo H đi từ nhà Vinh ra đường liên thôn thuộc thôn Chính Trung, quan sát thấy của cổng nhà anh Bùi Kim P khoá nhưng không thấy người ở nhà. H trèo tường vào quan sát thấy ô thoáng nhà vệ sinh bằng kính không chốt nên H chui vào nhà.

Vào được nhà H vào phòng ngủ mở tủ quần áo lục tìm tài sản thì phát hiện có 01 tập tiền polyme mệnh giá 500.000đ cột dây thun cất dấu dưới xấp quần áo. Sợ lấy cả chủ nhà sẽ phát hiện báo Công an nên H rút bớt một tập tiền, tập tiền còn lại H để nguyện vị trí cũ rồi trèo tường qua ô thoáng nhà vệ sinh ra ngoài.

Khi H vừa trèo tường nhà anh P ra đường thì gặp bà Bùi ThịS hàng xóm nhà anh P. BàS hỏi "mi trèo vô đó làm gì ? ". H sợ bàTS nhớ mặt nên không trả lời nhanh chóng đi thẳng về nhà Vinh và lôi tiền ra đếm được 19.500.000đ (Mười chín triệu năm trăm nghìn đồng). H không nói cho Vinh biết việc trộm cắp rồi thay áo phông vừa mặc đi trộm cắp ra và nói với Vinh có việc cần ra ngoài. H đi đến quán internet để chơi game và tiêu xài hết 4.200.000đ

Đến 08 giờ sáng ngày 06/5/2025 H gặp Bùi Sỹ Q sinh năm 2008 ở thôn Tân Đoài,xã L thì nhờ Q chở đi mua điện thoại Iphone 11 Promax với giá 7.800.000đ (Bảy triệu tám trăm nghìn đồng) tại của hàng điện thoại Thìn Mobile ở ngã tư Nguyễn Trãi, thành phố Thanh Hoá. Q không biết việc H trộm cắp tài sản.

Đến 10 giờ cùng ngày H về đưa cho mẹ đẻ là Phạm Thị T 3.000.000đ (Ba triệu đồng) nói với mẹ đây là tiền H đi làm thêm. Và H giữ lại 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng) để tiêu xài cá nhân.

Đến 16 giờ cùng ngày 06/5/2025 H và mẹ đẻ đến Công an thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương giao nộp 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng) tiền H giữ và 3.000.000đ(Ba triệu đồng) H đưa cho chị T cùng 01 điện thoại Iphone 11 Promax; 01 áo phông màu đen có dòng chữ "ICON" lúc H mặc chui vào nhà anh P trộm cắp.

Tại kết luận giám định số: 1697/KL-KTHS ngày 19/5/2025 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá. Kết luận: số tiền 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng) gồm 15 tờ mệnh giá 500.000đ đều là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt nam phát hành.

Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh P 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

Trách nhiệm dân sự: Anh Bùi Văn P yêu cầu bị cáo và gia đình bồi thường tiền 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng)

Vật chứng của vụ án: 01 áo phông cộc tay màu đen, mặt trước in chữ"ICON" là áo H mặc chui vào nhà anh P trộm cắp.

-01 điện thoại Iphone 11 Promax không xác định được số sim, số máy do máy chết nguồn, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy.

Tại cáo trạng số: 46/CT-VKS-HS ngày 30 tháng 06 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Thanh Hoá đã truy tố: Bùi Sỹ H về tội: "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điều 100; Điểm s, i khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 của BLHS đề nghị tuyên bố bị cáo Bùi Sỹ H phạm "Tội trộm cắp tài sản". Đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Sỹ H từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Không phạt bổ sung đối với bị cáo. Bản thân bị cáo không có tài sản và không có thu nhập nên đề nghị HĐXX áp dụng Điều 586 của BLDS buộc người đại diện hợp pháp của bị cáo là bà Phạm Thị T mẹ đẻ bị cáo có trách nhiệm bồi thường số tiền 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng) cho người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Đề nghị tịch quy trữ 01 điện thoại có được từ số tiền trộm cắp để đảm bảo thi hành án. Tịch thu tiêu huỷ 01 áo phông bị cáo mặc khi trộm cắp không còn giá trị. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định định tại khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cho bị cáo tự cải tạo tại địa phương, bị cáo không nhận lại áo phông là vật chứng của vụ án.

Người bào chữa cho bị cáo đồng tình với quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát. Đề nghị HĐXX cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát.

Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan yêu cầu bị cáo và gia đình có trách nhiệm tiếp tục bồi thường số tiền 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện các hành vi tố tụng và ban hành các Quyết định tố tụng đúng, đủ, chính xác về thẩm quyền, trình tự tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] *Về Tội danh*: Có căn cứ xác định: Bị cáo Bùi Sỹ H đã lén lút chui vào nhà anh P lục tủ quần áo và lấy 19.500.000đ (Mười chín triệu năm trăm nghìn đồng). Đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Sỹ H phạm "Tội trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Thanh Hoá truy tố bị cáo H về "Tội trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Sỹ H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sử hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, làm mất trật tự an toàn xã hội, cần phải được xử trước pháp luật.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

-Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đầu thú, thành khẩn khai báo, tự nguyện khắc phục hậu quả được 7.500.000đ nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] *Về hình phạt*. HĐXX xét thấy khi phạm tội bị cáo mới 16 tuổi 14 ngày bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên HĐXX áp dụng Điều 36; Điều 100 của BLHS xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt. Và đảm bảo tính răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[6] *Về vật chứng*: Căn cứ Điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS.

Tịch thu quy trữ để đảm bảo thi hành án: 01 điện thoại Iphone 11 Promax 01 không xác định được số sim, số máy do máy chết nguồn, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy.

Tịch thu tiêu huỷ vật không còn giá trị bị cáo không có nhu cầu lấy lại: 01 áo phông cộc tay màu đen, mặt trước in chữ"ICON" là áo H mặc chui vào nhà anh P trộm cắp.

[7] *Trách nhiệm dân sự*. Bị cáo vị thành niên không có tài sản và thu nhập. Buộc bà Phạm Thị T mẹ đẻ bị cáo là người đại diện hợp pháp của bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng).

[8] *Về án phí:* Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và Khoản 1, 3 Điều 21; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ*:* Khoản 1 Điều 173; Điều 100; Điểm s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 của BLHS;

-Căn cứ: Điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

-Căn cứ: Điều 586 của BLDS

-Căn cứ: Khoản 1, 3 Điều 21; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2.Tuyên bố các bị cáo Bùi Sỹ H phạm "tội trộm cắp tài sản"

-Xử phạt bị cáo Bùi Sỹ H 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Bùi Sỹ H cho UBNDxã L, tỉnh Thanh Hoá quản lý, giáo dục. Công anxã L, tỉnh Thanh Hoá có trách nhiệm giám sát bị cáo Bùi Sỹ H trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bà Phạm Thị T có trách nhiệm phối hợp với UBNDxã L và Công anxã L, tỉnh Thanh Hoá trong việc quản lý, giám sát, giáo dục bị cáo Bùi Sỹ H trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

3.*Về vật chứng*:

-Tịch thu quy trữ để đảm bảo thi hành án: 01 điện thoại Iphone 11 Promax không xác định được số sim, số máy do máy chết nguồn, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy.

-Tịch thu tiêu huỷ vật không còn giá trị bị cáo không có nhu cầu lấy lại: 01 áo phông cộc tay màu đen, mặt trước in chữ"ICON"

Toàn bộ vật chứng đang lưu giữ tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 2-Thanh Hoá theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23 tháng 7 năm 2025.

4. *Trách nhiệm dân sự*:

Bị cáo vị thành niên không có tài sản và thu nhập. Buộc bà Phạm Thị T mẹ đẻ bị cáo là người đại diện hợp pháp của bị cáo có trách nhiệm bồi thường toàn bộ cho người bị hại 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng). Bồi thường một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Trách nhiệm dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thi hành theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về án phí. Bị cáo Bùi Sỹ H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án sơ thẩm có mặt bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Vắng mặt người đại diện hợp pháp của bị cáo.

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị cáo có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- *Bị cáo*; *người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo.*
- *VKSND cùng cấp;*
- *Phòng 7 Viện kiểm sát tỉnh;*
- *CQĐT, CQTHAHS, Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hoá*
-*TAND tỉnh*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Quyên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIấN TềA**

Lờ Thị Hiền **Cao Xuõn Bằng** **Trần Thị Quyờn**